



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 27/2021

ACTISÔ

(*Folium Cynarae scolymi*)

SKS: HP0221053

Dược liệu là lá phơi, sấy khô của cây Actisô (*Cynara scolymus* L.) họ Cúc (Asteraceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu lục xám.

III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn luteolin-7-O- β -D-glucosid (Sigma - Aldrich), SKS: WXBC2422V, HL: 98,3 % ($C_{21}H_{20}O_{11}$), tính theo nguyên trạng.

Chất chuẩn acid chlorogenic (Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương), SKS: E0119356.01, HL: 97,0 % ($C_{16}H_{18}O_9$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Actisô.

2. Định tính

Phương pháp hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Actisô.

Phương pháp SKLM : Sắc ký đồ của dung dịch thử cho vết phát quang có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết acid chlorogenic và luteolin-7-O- β -D-glucosid trên sắc ký đồ dung dịch đối chiếu, ngoài ra còn có một số vết phát quang khác được quan sát trên sắc ký đồ dung dịch mẫu thử.

3. Định lượng : 1,2 % hoạt chất tính theo cynarin, tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp UV-VIS

4. Độ ẩm : 7,9 %.

PP sấy (1 g, 105 °C, 4 h)

5. Tro toàn phần : 13,7 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	01/2023	<i>Ngaz</i>
01/2023	01/2024	<i>Ngaz</i>
01/2024	01/2025	<i>Ngaz</i>
01/2025	01/2026	<i>Ngaz</i>
01/2026	01/2028	<i>Ngaz</i>

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2022

VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
Chau
Lê Quang Thảo